

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/DS-ST

Ngày 30 – 3 - 2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thông,

2/ Ông Nguyễn Hữu Tin.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TK;

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TK, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 02 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố TK, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV;

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, P.12, Q4, TP.HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị PL - Sinh năm 1994;

Địa chỉ: 77 Tiểu La, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*Văn bản ủy quyền số 1122/2017/UQ – GDK - TDTD ngày 13/11/2017*).

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị L - Sinh năm 1962.

Trú tại: Khối phố 4, phường AS, thành phố TK, tỉnh QN.

Đại diện nguyên đơn có mặt; bà L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02 tháng 10 năm 2015, bà Trần Thị L ký hợp đồng tín dụng số 20151002 – 143017 - 0009 với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV để vay số tiền 30.671.987 đồng, lãi suất 2,5%/tháng, để tiêu dùng cá nhân, thời hạn thanh toán là 27 tháng kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2015; tổng cộng cả gốc và lãi bà L phải trả là 42.546.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, bên cho vay đã giải ngân đủ số tiền cho bà L,

bà L thanh toán được 12 lần tổng cộng là 17.344.000đồng. Sau ngày 29 tháng 3 năm 2017, bà L không thanh toán, là vi phạm hợp đồng nên Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị L tiếp tục thanh toán số tiền còn nợ là 25.202.000 đồng.

Tại bản tự khai, bị đơn bà Trần Thị L trình bày: Năm 2015 bà có vay của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV số tiền 30.671.987 đồng để tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình vay, bà đã thanh toán cho Ngân hàng được một số tiền. Số tiền còn nợ gồm cả gốc và lãi là 25.202.000 đồng. Do điều kiện khó khăn nên chưa trả được. Nay Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV khởi kiện, bà sẽ cố gắng thanh toán dứt điểm số tiền còn nợ trong thời gian sớm nhất và đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:* Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng; văn bản thỏa thuận; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, văn bản ủy quyền; sổ hộ khẩu, biên bản làm việc; bản tự khai của các đương sự; các tài liệu L quan đến quá trình tố tụng của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên ký kết ngày 02 tháng 10 năm 2015, thỏa thuận bên vay phải thanh toán tiền gốc và tiền lãi trong thời hạn 27 tháng, hình thức thanh toán hằng tháng kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2015. Thực hiện hợp đồng, bên vay không thanh toán đúng như thỏa thuận, do vậy bên cho vay là Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV khởi kiện, yêu cầu bên vay trả các khoản nợ theo hợp đồng là đảm bảo quyền khởi kiện, điều kiện khởi kiện; Tòa án nhân dân thành phố TK thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Trần Thị L đang cư trú tại phường AS, thành phố TK, đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ, thừa nhận có vay của nguyên đơn số tiền 30.671.987.000 đồng, hiện còn nợ số tiền 25.202.000 đồng, nhưng bà L xin xét xử vắng mặt, không tham gia các hoạt động tố tụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án không tiến hành hòa giải được; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn; tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 207, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hợp đồng vay tài sản giữa các bên được thực hiện trước và sau ngày 01 tháng 01 năm 2017, nội dung, hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 688 và các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 để xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến hợp đồng vay tài sản thuộc vụ án này.

[2] Về nội dung: Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và ý kiến của bị đơn cho thấy: Ngày 02 tháng 10 năm 2015, bà Trần Thị L đã ký hợp đồng tín dụng số 20151002 - 143017-0009 với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV để vay số tiền 30.671.987 đồng, lãi suất vay 2,5%/tháng; phương thức vay trả góp hàng tháng; mục đích vay để tiêu dùng cá nhân; thời hạn thanh toán 27 tháng tính từ ngày 06 tháng 11 năm 2015. Bên vay đã nhận số tiền vay 30.671.987 đồng, tổng nợ gốc và lãi phải trả đến khi hết hạn vay nợ là 42.546.000 đồng; đã thanh toán được số tiền 17.344.000 đồng (*trương đương 12 kỳ*) số tiền bên vay không thanh toán đúng theo hợp đồng là 25.202.000 đồng (*gồm nợ gốc và lãi*). Đây là các tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử không chứng minh.

Đối chiếu hình thức, nội dung, mức lãi suất và quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản giữa hai bên với quy định tại các điều 401, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015 và Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Hợp đồng tín dụng số 20151002 – 143017 - 0009 ngày 02 tháng 10 năm 2015 giữa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV với bà Trần Thị L đảm bảo các điều kiện của pháp luật về hình thức, nội dung, lãi suất và điều kiện có hiệu lực pháp luật của hợp đồng vay tài sản; bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 7 của Hợp đồng tín dụng. Do vậy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV, buộc bà Trần Thị L phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là **25.202.000 đồng** (*gồm nợ gốc là 20.570.368 đồng và lãi là 4.631.632 đồng*).

Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về phạt chậm trả, không có thỏa thuận về lãi suất chậm trả; trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nội dung phạt chậm trả. Do vậy việc xem xét nghĩa vụ chậm trả tiền trong quá trình thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự hiện hành.

Về án phí sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.260.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 401, 463, 465, 466, 468, 470, 688 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”; buộc bà Trần Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV số tiền nợ là 25.202.000 (*Hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn*) đồng, gồm nợ gốc là 20.570.368 đồng và nợ lãi là 4.631.632 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Trần Thị L không trả xong số tiền trên thì hằng tháng còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị L phải chịu là 1.260.000 (*Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn*) đồng

Hoàn trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên NHVNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 630.050 (*sáu trăm ba mươi nghìn không trăm năm mươi*) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003114 ngày 09/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TK.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TK;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS TK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Dũng